

LIÊN HIỆP HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM
VIỆN KHOA HỌC QUẢN LÝ Y TẾ

Official

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC
PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
TRONG Y HỌC**

PGS.TS Vũ Khắc Lương
PGS.TS. Chu Văn Thăng
PGS.TS. Hoàng Minh Hằng

HÀ NỘI, THÁNG 3 NĂM 2022

LIÊN HIỆP HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM
VIỆN KHOA HỌC QUẢN LÝ Y TẾ

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC
PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
TRONG Y HỌC**

HÀ NỘI, THÁNG 3 NĂM 2022

BAN BIÊN SOẠN

Chủ biên:

PGS. TS. Vũ Khắc Lương

Chuyên gia Viện Khoa Học Quản lý Y tế

Tham gia biên soạn:

PGS. TS. Vũ Khắc Lương

Chuyên gia Viện Khoa Học Quản lý Y tế

PGS. TS. Chu Văn Thắng

Trường Đại học Y Hà Nội.

PGS. TS. Hoàng Minh Hằng

Trường Đại học Y Hà Nội.

Thư ký biên soạn

Trương Thị Mỹ Diệu

Cử nhân Giáo dục học, Viện Khoa học Quản lý Y tế.

BẢNG CHỮ VIẾT TẮT

TLTK	Tài liệu tham khảo
ĐT-PPNC	Đối tượng và phương pháp nghiên cứu
TLHL	Tỉ lệ hài lòng
NB	Người bệnh
ĐTNC	Đối tượng nghiên cứu
CCTB	Chiều cao trung bình
NNĐ	Ngẫu nhiên đơn
KCB	Khám chữa bệnh
ĐVĐ	Đặt vấn đề
MNN	Mẫu ngẫu nhiên
MTNC	Mục tiêu nghiên cứu
NCKH	Nghiên cứu khoa học
NCV	Nghiên cứu viên
TTTT	Thu thập thông tin
VĐNC	Vấn đề nghiên cứu
VĐƯT	Vấn đề ưu tiên
NNPT	Ngẫu nhiên phân tầng
SLTT	Suy luận thống kê
KĐGT	Kiểm định giả thuyết.
MHT	Mẫu hệ thống
MNNHT	Mẫu ngẫu nhiên hệ thống
KQNC	Kết quả nghiên cứu
ATNB	An toàn người bệnh
KQNC	Kết quả nghiên cứu
TTTUT	Thân thống trực ứ thang
ĐĐNC	Đạo đức nghiên cứu

MỤC LỤC

STT	Nội dung	Trang
1	Lời giới thiệu	
2	Thông tin chung về chương trình đào tạo	
3	Mục tiêu đào tạo	
5	Khối lượng kiến thức và thời gian đào tạo	
6	Chương trình chi tiết	
7	Hướng dẫn thực hiện chương trình	
8	Tài liệu tham khảo	
	Câu hỏi lượng giá	
9	Phụ lục Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 9/8/2013 Hướng	

10 dẫn đào tạo liên tục trong lĩnh vực y tế
Phụ lục: Thông tư số 26/2020 TT-BYT

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC TRONG Y HỌC

1. GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH

Nghiên cứu khoa học (NCKH) là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các cơ sở Y tế và các cán bộ y tế. Muốn thúc đẩy cải tiến chất lượng dịch vụ y tế thì một trong các công cụ quan trọng là tăng cường làm nghiên cứu khoa học lĩnh vực chuyên ngành. Nhiệm vụ này đã được đề cập trong nhiều văn bản mang tính chính trị, pháp lý cũng như nguyên tắc quản lý ngành Y tế: Luật khoa học và công nghệ số 29/2013/QH13, năm 2013; Quyết định 1895/1997/QĐ-BYT về Quy chế bệnh viện; Điều 14 trong Chương II của Luật Cán bộ, công chức viết: Cán bộ, công chức “Được bảo đảm quyền học tập, nghiên cứu khoa học, tham gia các hoạt động kinh tế...”. Như vậy làm NCKH không những là nghĩa vụ mà còn là trách nhiệm, thậm chí là khía cạnh đạo đức của mỗi cơ sở và mỗi nhân viên y tế.

Ngày nay trong bối cảnh tình hình mới, thời kì của hội nhập khu vực và hội nhập quốc tế, cách mạng công nghiệp 4.0 và đặc biệt, nước ta đã kí nhiều hiệp ước tự do thương mại (FTA) với nhiều quốc gia trên thế giới, nước ta đã đổi mới nhiều trong lĩnh vực Y học theo hướng hiện đại, khoa học, dân tộc và đại chúng, hội nhập quốc tế, mặt khác phương pháp luận và kĩ thuật y học cũng phát triển rất nhanh chóng, ngày càng đa dạng, chuyên sâu và hiện đại đòi hỏi mỗi cơ sở y tế, mỗi nhân viên y tế phải thực hành các nghiên cứu khoa học chuyên ngành để theo kịp các yêu cầu phát triển trên đây.

Nhưng trên thực tế, đa số các công trình nghiên cứu khoa học Y học ở nước ta có giá trị không cao, đặc biệt là tính ứng dụng. Làm NCKH quan tâm tới chất lượng mà thiên về lấy thành tích để phục vụ đánh giá cá nhân và đơn vị cuối năm, cho bình bầu thi đua, cho tăng lương, đề bạt... Có nhiều nguyên nhân của hậu quả trên, nhưng một trong những nguyên nhân quan trọng là nhiều nhân viên y tế chưa được đào tạo hay được đào tạo quá ít về phương pháp nghiên cứu khoa học (PP-NCKH). Theo Niên giám Thống kê Y tế năm 2018, toàn quốc chúng ta có gần 473 ngàn cán bộ y tế (CBYT), giả sử cần đào tạo về PP-NCKH cho nửa số cán bộ này đã là vấn đề cực lớn, đòi hỏi nhiều nguồn lực và thời gian. Tuy chúng ta có nhiều cơ sở đào tạo, nhưng thực tế, số lượng CBYT được đào tạo về PP-NCKH hằng năm là không nhiều, nội dung đào tạo cũng có nhiều bất cập.

Với nhu cầu lớn và cấp bách như trên, Viện Khoa học Quản lý Y tế quyết định hợp tác với các chuyên gia hàng đầu về chủ đề này của Trường Đại học Y Hà Nội soạn thảo ra chương trình đào tạo ngắn hạn (đào tạo liên tục) về PP-NCKH cho các CBYT đương nhiệm, góp phần nhỏ bé cùng các cơ sở đào tạo khác trong cả nước nâng cao kiến thức và kĩ năng làm NCKH Y học cho đội ngũ CBYT nói chung.

Chương trình gồm 07 bài. Nội dung từng bài có 04 phần bao gồm mục tiêu học tập, nội dung thiết yếu của bài, câu hỏi lượng giá và tài liệu tham khảo. Tài liệu dùng đào tạo cho các lớp đào tạo liên tục, thời gian đào tạo khoảng 01 tuần (05 ngày), tức 40 tiết học.

2. MỤC TIÊU KHOÁ HỌC

2.1. MỤC TIÊU CHUNG

Tăng cường sự hiểu biết về kiến thức và kỹ năng làm NCKH trong lĩnh vực y học cho cán bộ y tế tại các cơ sở y tế (bệnh viện, cơ sở y tế dự phòng, cơ sở y tế tư nhân...) góp phần tăng cường số lượng và chất lượng các công trình NCKH, hỗ trợ sự phát triển của ngành Y tế Việt Nam.

2.2. MỤC TIÊU CỤ THỂ

Về Kiến thức:

1. Nêu được các tiêu chí/ yêu cầu chọn đề tài NCKH phù hợp với thực tế đơn vị;
2. Trình bày được cách viết tên đề tài NCKH, cách viết đặt vấn đề, mục tiêu nghiên cứu;
3. Trình bày được nguyên tắc viết tổng quan cho một đề tài NCKH;
4. Trình bày được các mục của phần viết đối tượng và phương pháp nghiên cứu;
5. Trình bày được một số sai sót hay gặp trong NCKH và cách khắc phục chúng;
6. Nêu được ý nghĩa tác dụng và cách chọn một số mẫu hay gặp trong nghiên cứu khoa học Y học.
7. Nêu được các phương pháp xử lý số liệu, phương pháp thu thập thông tin/ công cụ thu thập thông tin cho nghiên cứu khoa học.
8. Trình bày được cách viết phần kết quả nghiên cứu, bàn luận và kết luận cho công trình NCKH;
9. Nêu được cách viết tài liệu tham khảo.

Về Thái độ:

1. Thể hiện được hiểu biết về ý nghĩa và tầm quan trọng của NCKH. Thể hiện được thái độ say mê, nỗ lực đối với PP-NCKH.
3. Thể hiện được ý thức tự giác, nghiêm túc thực hiện trách nhiệm, nhiệm vụ cá nhân trong thực hiện công trình NCKH;
4. Thể hiện được sự tin tưởng vào độ tin cậy và tính giá trị của phương pháp và công cụ đo lường trong NCKH.
5. Thể hiện được sự tôn trọng, hợp tác và chia sẻ với các cán bộ, nhân viên trong đơn vị để thực hiện tốt công tác NCKH của đơn vị.

Về kỹ năng:

1. Thực hành chọn ưu tiên đề tài NCKH cho đơn vị;
2. Viết được tên đề tài, đặt vấn đề và mục tiêu cho một nghiên cứu cụ thể trên;
3. Viết được dàn ý tổng quan cho nghiên cứu trên;
4. Viết được hoàn chỉnh phần đối tượng- phương pháp nghiên cứu cho nghiên cứu trên;
5. Viết được kết quả nghiên cứu cho một nghiên cứu cụ thể trên hoặc số liệu nghiên cứu giả định;
6. Viết được bàn luận cho ba dạng kết quả nghiên cứu.
7. Viết được 04 -05 tài liệu tham khảo đúng quy định.
8. Xây dựng được một số công cụ nghiên cứu đơn giản

3. ĐỐI TƯỢNG HỌC VIÊN

3.1. Đối tượng học viên: Là những cán bộ trong cơ sở y tế, bao gồm:

Đối tượng 1: Cán bộ lãnh đạo và quản lý.

Đối tượng 2: Cán bộ y tế tại các cơ sở Y tế có nhu cầu làm NCKH

Đối tượng 3: Cán bộ khác có nhu cầu.

3.2. Hình thức tổ chức khóa học: Học tập trung hay học qua trực tuyến.

3.3. Số lượng học viên của Hội thảo và Tập huấn:

Số lượng phù hợp: Khoảng 20-30 người.

4. CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT

4.1. Chương trình khung: (5 ngày)

TT	Chủ đề/nội dung chủ đề	Số tiết		
		Tổng số	LT	Thực hành (thảo luận và bài tập nhóm tại lớp)
1.	Chọn vấn đề nghiên cứu, đặt tên và xác định mục tiêu của đề tài.	4	2	2
2.	Tổng quan	4	2	2
3.	Đối tượng và phương pháp nghiên cứu	4	2	2
4.	Quản thể và mẫu nghiên cứu	8	4	4
5.	Xử lý và phân tích số liệu	8	4	4
6.	Trình bày kết quả nghiên cứu, bàn luận, kết luận của đề tài NCKH	8	4	4
7.	Tài liệu tham khảo và Đạo đức trong NCKH Y học.	4	3	1
Tổng cộng		40	21	19

4.2. Chương trình đào tạo chi tiết: (5 ngày)

TT	Chủ đề/nội dung chủ đề	Số tiết		
		Tổng số	LT	Thực hành (thảo luận và bài tập nhóm tại lớp)
Bài 1	<p>Chọn vấn đề nghiên cứu, đặt tên và xác định mục tiêu của đề tài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu của vấn đề nghiên cứu - Cách tiến hành chọn vấn đề nghiên cứu (VĐNC) - Tiêu chí viết tên cho đề tài nghiên cứu. - Viết đặt vấn đề và xác định mục tiêu cho đề tài nghiên cứu 	4	2	2

	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành chọn VĐNC, viết tên đề tài, đặt vấn đề và mục tiêu của đề tài nghiên cứu. 			
Bài 2	<p>Tổng quan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục đích của viết tổng quan - Những yêu cầu chính của phần tổng quan - Cấu trúc của phần tổng quan trong NCKH - Cách thu thập tài liệu tham khảo cho viết tổng quan cho một NCKH - Thực hành viết dàn bài cho tổng quan một tên đề tài NCKH cụ thể (đã viết ở bài 1). 	4	2	2
Bài 3	<p>Đối tượng (ĐT) và phương pháp nghiên cứu (PPNC)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguyên tắc viết phần ĐT và PPNC của đề tài NCKH - Trình tự các mục của phần đối tượng và phương pháp nghiên cứu. - Thực hành viết ĐT-PPNC cho tên đề tài NCKH cụ thể (ở bài 2). 	4	2	2
Bài 4	<p>Quần thể và mẫu nghiên cứu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số khái niệm: Quần thể, mẫu... - Mối quan hệ giữa quần thể và mẫu. - Phân bố của các tham số mẫu. - Các loại mẫu hay gặp: Mẫu ngẫu nhiên đơn; Mẫu ngẫu nhiên phân tầng; Mẫu chùm; Mẫu nhiều giai đoạn; Chọn mẫu không xác suất; - Một số sai số trong nghiên cứu chọn mẫu và biện pháp khống chế. - Các yếu tố tác động tới cỡ mẫu cần cân nhắc - Suy luận thống kê trong nghiên cứu theo mẫu. - Ước tính cỡ mẫu cho một giá trị trung bình trong quần thể. - Ước tính cỡ mẫu cho một tỉ lệ 	8	4	4

	<p>trong quần thể.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cỡ mẫu dùng trong kiểm định sự khác nhau giữa hai số trung bình. - Cỡ mẫu cho kiểm định sự khác nhau giữa hai tỉ lệ. - Công thức tính cỡ mẫu cho nghiên cứu bệnh chứng và thuần tập. - Thực hành tính cỡ mẫu cho Tên nghiên cứu cụ thể ở bài 3 và một số nghiên cứu khác. 			
Bài 5	<p>Xử lý và phân tích số liệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xử lý số liệu - Phân tích số liệu: Thống kê mô tả; Phân tích thống kê suy luận; - Thực hành thống kê mô tả và phân tích suy luận thống kê cho một bộ số liệu giả định. 	8	4	4
Bài 6	<p>Trình bày kết quả nghiên cứu, bàn luận, kết luận của đề tài NCKH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các yêu cầu/ tiêu chí của viết phần KQNC - Cấu trúc của phần bàn luận - Nội dung của bàn luận trong nghiên cứu y học - Thực hành viết KQNC và bàn luận cho một nghiên cứu ví dụ. 	8	4	4
Bài 7	<p>Tài liệu tham khảo và Đạo đức trong NCKH Y học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách viết TLTK - Đạo đức nghiên cứu - Thực hành viết TLTK 	4	3	1
Tổng cộng		40	21	19

5. TÊN TÀI LIỆU DẠY – HỌC CHÍNH THỨC VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO

5.1. Tên tài liệu dạy – học

- Tài liệu giảng dạy và học tập: Tài liệu học tập và giảng dạy được sử dụng chính là Bộ tài liệu học tập kèm theo chương trình đào tạo được nhóm chuyên gia soạn thảo và được thông qua Hội đồng khoa học của Viện KHQLYT.

- Tài liệu đọc thêm và tài liệu tham khảo liên quan được Bộ Y tế ban hành và các tài liệu sẵn có trên website của BYT, của WHO, các trường đại học Y và một số tổ chức khác.

5.2. Tài liệu tham khảo

1. Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 8/9/2013 về Hướng dẫn đào tạo liên tục trong lĩnh vực y tế.

2. Thông tư 19/2013/TT-BYT ngày 12/7/2013 về Hướng dẫn quản lý chất lượng bệnh viện.

6. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

- Cung cấp đủ tài liệu học tập để học viên đọc và nghiên cứu trước, trong và sau học;

- Hướng dẫn học viên sử dụng tài liệu có hiệu quả;

- Lựa chọn phương pháp dạy học tích cực phù hợp với mục tiêu học tập, đối tượng và số lượng người học.

- Sử dụng các phương tiện trực quan (các công trình nghiên cứu) phù hợp với từng nội dung để minh họa có hiệu quả.

- Kết hợp chặt chẽ và song hành giữa giảng dạy lý thuyết và thảo luận, làm bài tập nhóm. Học lý thuyết nội dung gì thì học viên được hướng dẫn thảo luận về nội dung đó.

7. TIÊU CHUẨN GIẢNG VIÊN VÀ TRỢ GIẢNG

Giảng viên lớp học là các cán bộ y tế được mời đến hoặc cán bộ tại ngay đơn vị. Những cán bộ này đã được Viện KHQLYT đào tạo để trở thành giảng viên của chương trình này.

8. THIẾT BỊ, HỌC LIỆU CHO KHOÁ HỌC, HÌNH THỨC HỌC

- Giảng dạy lý thuyết: Màn hình, máy chiếu, labtop, bài trình bày powerpoint về các chủ đề học tập

- Thảo luận: Cẩn trang bị đủ địa điểm, bàn ghế, Giấy A0, thẻ màu, bút viết bảng và các phương tiện để thảo luận nhóm và trình bày kết quả thảo luận.

9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

9.1. Khối lượng kiến thức: 40 tiết (bao gồm cả khai mạc, tổng kết, bế mạc lớp học; lượng giá trước và sau học) trong đó có 21 tiết lý thuyết, 19 tiết thảo luận, làm việc theo nhóm.

9.2. Hình thức đào tạo:

- Tập trung hoặc

- Trực tuyến

- E-learning

9.3. Nơi đào tạo:

- Tại địa phương hoặc tại Hà Nội.

10. ĐÁNH GIÁ VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

10.1. Đánh giá:

- Bài đánh giá kiến thức cá nhân trước và sau khóa học có thời lượng khoảng 30 phút với 35 câu hỏi trắc nghiệm và được thực hiện trước khi học viên vào học (pre-test) ở buổi đầu trước khi vào khai mạc. Bài post-test được thực hiện ở buổi cuối của lớp học. Ban tổ chức dành thời gian tổng hợp kết quả đánh giá và thông báo cho học viên vào cuối khóa học. Học viên “Đạt yêu cầu” với điểm số của Posttest $\geq 5,0$. Nếu điểm điểm này $< 5,0$, phải thi lại. Số lần thi lại không quá 02 (hai) lần.

- Lượng giá thực hành và thái độ dựa vào làm việc theo nhóm thông qua bài trình bày tại lớp (Bài tập chọn đề tài tại đơn vị công tác, xây dựng đề cương

nghiên cứu). Các bài thảo luận nhóm dựa vào tình huống hoặc vấn đề do giáo viên đưa ra phù hợp với chủ đề học tập.

10.2. Cấp giấy chứng nhận:

- Các học viên tham dự đầy đủ và đạt được các yêu cầu của Chương trình đào tạo sẽ được cấp giấy chứng nhận “Hoàn thành chương trình đào tạo liên tục về Phương pháp nghiên cứu khoa học trong Y học”. Tiêu chí cho cấp chứng chỉ như sau:

*Học đủ 90% thời lượng do khung chương trình quy định (tức chỉ được vắng mặt 01 buổi trong 08 buổi giảng và có lý do chính đáng).

*Bài tập về Phương pháp nghiên cứu khoa học trong Y học: Đạt yêu cầu

*Điểm cuối khóa (Posttest): $\geq 6,0$

- Người có giấy chứng nhận sẽ được tính vào thời gian đào tạo liên tục theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 9/8/2013 và Thông tư 26/2020/TT- BYT ngày 28/12/2020.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 8/9/2013 về *Hướng dẫn đào tạo liên tục trong lĩnh vực y tế.*

2. Thông tư 19/2013/TT-BYT ngày 12/7/2013 về *Hướng dẫn quản lý chất lượng bệnh viện.*

3. Thông tư 26/2020/TT- BYT ngày 28/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế.

4. Chương trình đào tạo liên tục về phương pháp NCKH trong Y học Trường Đại học Y Hà Nội.

5. Chương trình đào tạo liên tục về phương pháp NCKH trong Y học Trường Đại học Y tế công cộng.